

**BÁO CÁO NHANH**

**Tình hình sản xuất nông nghiệp**  
(Đến ngày 15 tháng 01 năm 2021)

**1. Kết quả sản xuất chủ yếu**

**a) Sản xuất lúa**

STT	Địa phương	Vụ Đông Xuân 2020-2021				Vụ Mùa 2020-2021			
		Kế hoạch (ha)	DT gieo sạ (ha)	Thu hoạch		Kế hoạch (ha)	DT gieo sạ (ha)	Thu hoạch	
				DT (ha)	NS (tấn/ha)			DT (ha)	NS (tấn/ha)
01	Tp. Hà Tiên					570	599		
02	Giang Thành	29.100	29.150	1.500	6,00				
03	Kiên Lương	23.500	23.500						
04	Hòn Đất	80.000	79.904						
05	Tp. Rạch Giá	5.507	5.495						
06	Châu Thành	19.000	18.995						
07	Tân Hiệp	36.803	36.803						
08	Giồng Riềng	46.700	46.679						
09	Gò Quao	25.500	25.245			1.600	1.420		
10	An Biên	8.385	7.881			17.000	16.645	5.500	5,53
11	An Minh					25.030	20.645	47	2,90
12	Vĩnh Thuận	4.770	3.625	5	6,10	9.000	12.075	3.967	4,95
13	UM.Thượng	6.735	6.557	769	4,20	9.800	7.258		
<b>Tổng cộng</b>		<b>286.000</b>	<b>283.933</b>	<b>2.274</b>	<b>5,39</b>	<b>63.000</b>	<b>58.642</b>	<b>9.514</b>	<b>5,28</b>

**b) Sản xuất vụ nuôi tôm nước lợ năm 2021**

STT	Địa phương	Kế hoạch (ha)	Diện tích (ha)				Sản lượng thu hoạch (tấn)
			Tổng số	Trong đó			
				Nuôi CN	Tôm lúa	Tôm QCCT	
01	Tp. Hà Tiên	2.270	105	10		95	
02	Kiên Lương	7.800	225	50		175	
03	Giang Thành	3.360	192	25		167	
04	Hòn Đất	3.930	90			90	
05	An Biên	24.040	745		650	95	
06	An Minh	52.700	1.935		1.720	215	
07	Vĩnh Thuận	29.170	2.125		1.675	450	
08	UM.Thượng	8.700	120		120		
09	Gò Quao	4.030	65		15	50	
<b>Tổng cộng</b>		<b>136.000</b>	<b>5.602</b>	<b>85</b>	<b>4.180</b>	<b>1.337</b>	

## 2. Tình hình chung

- **Vụ Thu Đông 2020:** Diện tích gieo sạ 90.132 ha/72.000 ha, đạt 125,18 % kế hoạch. Đến nay đã thu hoạch 89.348 ha, đạt 99,13% diện tích gieo trồng. Năng suất thu hoạch bình quân ước đạt 5,45 tấn/ha.

- **Vụ Đông Xuân 2020-2021:** Diện tích gieo sạ 283.933 ha/286.000 ha, đạt 99,28% kế hoạch và đạt 98,20% so cùng kỳ. Đến nay đã thu hoạch được 2.274 ha, đạt 0,8% diện tích gieo trồng, năng suất bình quân ước đạt 5,39 tấn/ha, sản lượng 12.260 tấn, đạt 0,60% kế hoạch.

- **Vụ Mùa 2020-2021:** Diện tích gieo trồng 58.642 ha/63.000 ha, đạt 93,08% kế hoạch và đạt 93,76% so cùng kỳ. Đến nay đã thu hoạch được 9.514 ha, đạt 16,22% diện tích gieo trồng, năng suất bình quân ước đạt 5,28 tấn/ha, sản lượng 50.234 tấn, đạt 15,48% kế hoạch.

- **Sản xuất vụ nuôi tôm nước lợ năm 2021:** Tập trung triển khai thả giống nuôi tôm nước lợ theo khung lịch thời vụ tại Thông báo số 225/TB-SNNPTNT ngày 17/12/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT. Đến nay đã thả nuôi được 5.602 ha, đạt 4,12% kế hoạch, đạt 72,27% so cùng kỳ. Trong đó, diện tích nuôi tôm công nghiệp 85 ha (có 85 ha tôm thẻ chân trắng); nuôi tôm quảng canh-quảng canh cải tiến 1.337 ha và nuôi tôm - lúa 4.180 ha.

## 3. Tình hình sinh vật gây hại trên lúa

Tổng diện tích nhiễm sâu bệnh trên lúa Đông Xuân và Mùa 2020-2021 là 6.275 ha (giảm 2.637ha so với tuần trước). Trong đó, diện tích nhiễm lúa Đông Xuân là 4.832 ha và diện tích nhiễm lúa Mùa là 1.443 ha. Các đối tượng gây hại chủ yếu gồm: Đạo ôn lá diện tích nhiễm là 3.318 ha (tăng 122 ha so với tuần trước); Cháy bìa lá diện tích nhiễm trên lúa Đông Xuân và Mùa 2020-2021 là 1.098 ha (giảm 184 ha so với tuần trước). Trong đó, trên lúa Đông Xuân 677 ha; Lem lép hạt diện tích nhiễm trên lúa Đông Xuân và Mùa 2020-2021 là 1.075 ha (giảm 425 ha so với tuần trước), lúa Đông Xuân 350 ha. Ngoài ra còn có các đối tượng gây hại khác như: Sâu cuốn lá, rầy nâu, bù lạch, muỗi hành, chuột, sâu đục thân, đạo ôn cổ bông,... gây hại ở mức độ từ rải rác đến nhẹ.

## 4. Thông tin thị trường

- Lúa thường (tươi): 6.600-6.800 đ    - Heo hơi: 67.000-75.000 đ    - Urê: 7.200-7.400đ - DAP: 11.600đ
- Lúa CLC (tươi): 6.800-7.000 đ    - Tôm sú (30c/kg): 165.000đ-175.000đ - NPK (16-16-8): 9.800 đ
- Gạo thường: 10.200đ-10.500 đ    - Tôm thẻ (100c/kg): 95.000-100.000đ - NPK (20-20-15): 12.800đ
- Gạo CLC: 14.500đ-15.500 đ    - Cá bớp: 140.000-150.000đ    - KCL: 7.500 đ

Nơi nhận: *Tau*

- Cục trồng trọt (I+II), Vụ nuôi trồng TS;
- TT Tin học & Thống kê (Bộ NN);
- VP.TU, VP.UBND tỉnh;
- Cục Thống kê, Sở KH-ĐT, Sở Công Thương;
- BGĐ Sở;
- Phòng NN & PTNT, Kinh tế các huyện, Tp;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KH-TC, hngoc.



*Đoàn Văn Thanh*